

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN HẢI  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS - ST  
Ngày: 24 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Vũ Văn Lợi**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông **Phạm Mã Siêu** - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

+ Bà **Vũ Thị Hiền** - Phó hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đông Quý, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Trung Hiếu** – Thư ký TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà **Đoàn Thị Sớm** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2021/TLST – HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST – HS, ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với,

**Các bị cáo:**

1. **Trần Văn Đ** - sinh ngày 31/7/2004, tại: huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Quàng Thị T; vợ, con: chưa có; Tiền án, Tiền sự : Không; Nhân thân: Bản án số 49/2021/HSST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Quyết định số 186 ngày 07/10/2020 của UBND thị trấn Tiền Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức kh ỏe người khác. Bị bắt tạm giam từ ngày 06/7/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

*Người đại diện theo pháp luật :* Chị **Quàng Thị Th** - sinh năm 1986 (mẹ đẻ bị cáo). Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. **Vũ Đức B** - sinh ngày 05/7/2004, tại: huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn P (đã chết) và bà Phạm Thị Q; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: (Quyết định số 189 ngày 07/10/2020 của UBND thị trấn Tiên Hải + Quyết định số 86 ngày 24/12/2020 của UBND xã Nam Hà), huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình đều bị xử phạt hành chính về hành vi “xâm phạm sức khỏe người khác” ; Bản án số 53 /2021/HSST ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Hải , tỉnh Thái Bình xử phạt 07 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” . Bị bắt tạm giam từ ngày 06/7/2021 cho đến nay , hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.

*Người đại diện theo pháp luật:* Chị **Phạm Thị Q** - sinh năm 1971 (mẹ đẻ bị cáo). Địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

**Người bào chữa cho các bị cáo:** Bà **Đỗ Thị Diệu** - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình

**Bị hại:** Anh **Trần Văn T** – sinh ngày 14/6/2006

Địa chỉ: thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

*Người đại diện theo pháp luật :* Ông **Trần Văn L** - sinh năm 1970 và bà **Trần Thị H** - sinh năm 1972 (là bố mẹ đẻ bị hại).

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Lợi , bà Hoa:* Anh **Trần Văn H1** - sinh năm 2000 (anh trai bị hại). Địa chỉ: thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình

**Người bảo vệ quyền , lợi ích hợp pháp của bị hại :** Bà **Trần Thị Hà Phương** - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình.

**Người làm chứng:** Anh **Nguyễn Văn D** - sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa hôm nay: có mặt bị cáo Đ, chị Thủy; bị cáo B, chị Q; bà Diệu, bà Phương; anh T, anh H. Vắng mặt anh D)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 01/7/2021 sau khi uống rượu tại nhà Trần Văn Đ tại thôn N, xã N thì Đ, Vũ Đức B cùng một số người bạn khác tiếp tục rủ nhau đi uống bia ở xã N. Sau khi uống bia xong Đ, B cùng các bạn rủ nhau về quán nước nhà ông Đ1 ở trước cổng nhà thờ Đông Thành , thôn Đ, xã NH, huyện T uống nước. Lúc này vào khoảng trên 20 giờ, trên đường đi thì Đ nhìn thấy Trần Văn T - sinh

ngày 14/6/2006 trú tại: thôn P, xã N, huyện T đang đi bộ ở đường thì chửi T “Thích chết không, đánh nhau không”, sau đó đi xe về quán nước nhà ông Đ1. Khi đó mọi người vào quán nước còn Đ đi ra ngoài, lúc này Đ đi đến chỗ T gọi T ra khu vực Trạm biên thê gần đó dùng tay chân đánh T rồi hỏi “mày đi đâu”, T trả lời “đi mua nước cho anh”. Trong khi đánh T, Đ nhìn thấy B đang đứng ở quán nước, Đ gọi B “lại đây bạn bảo”, thấy Đ gọi B đi lại và nhìn thấy Đ đang đánh T thì B can ngăn. Lúc này Đ đi về sinh xong quay lại hỏi T “mày thích nhìn không, mày em ai” rồi tiếp tục dùng tay chân đánh T. B tiếp tục can ngăn Đ và đẩy Đ về quán nước thì Đ kéo tay B lại nói “trong người nó có tiền đây, tỳ bạn lấy được thì về chia đôi”. Sau đó Đ quay lại quán nước còn B đi lại khoác vai T hỏi T “đi đâu, làm gì” thì T trả lời “đi mua nước cho anh”, B tiếp tục hỏi T “mang theo bao nhiêu tiền” thì T trả lời có mang theo 40.000đ, B bảo T “đưa tiền đây”, T lấy trong túi ra số tiền “40.000đ bao gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ + 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ + 02 tờ tiền mệnh giá 5.000đ” cầm hai tay đưa cho B, B cầm lấy toàn bộ số tiền trên nhét vào túi quần đùi rồi đe dọa T không được báo Công an và không được kể cho ai về sự việc trên rồi cho T đi về. Ba đi về quán nước nhà ông Đ 1 thì thấy Đ đang xô sát với Trương Văn C và bị thương ở đầu. B chở Đ đến Trạm y tế xã Nam Hải để điều trị vết thương và nói cho Đ biết đã chiếm đoạt được tiền của T. Khi y sỹ bảo đi mua đồ cho Đ, B móc túi quần lấy tiền thì phát hiện bị rơi mất hết. T khi đi về nhà khóc và kể lại sự việc cho anh trai là Trần Văn H, thì anh H và gia đình ra chỗ xảy ra sự việc nhưng không còn ai ở đó, sau đó anh H đến Công an xã Nam Hải, huyện Tiền Hải trình báo sự việc.

Sau khi sự việc xảy ra T bị xây sát vùng trán, môi và đầu gối do bị Đ đâm đá và ngã ra đường đá. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích với T tuy nhiên T và gia đình từ chối giám định do thương tích nhỏ chỉ xây xước ngoài ra.

Tại bản cáo trạng số 66/CT - VKSTH ngày 01/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố: Các bị cáo Trần Văn Đ, Vũ Đức B về tội "Cướp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

\* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét, đánh giá vị trí, vai trò, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn Đ, Vũ Đức B phạm tội "Cướp tài sản".

- Áp dụng:

+ Điểm e khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 và Điều 104 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Đ, xử phạt: Bị cáo Trần

Văn Đ từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt tại bản án số 49/2021/HSST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải , tỉnh Thái Bình đối với bị cáo Trần Văn Đ thành hình phạt chung. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/7/2021.

+ Điểm e khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đức B , xử phạt: Bị cáo Vũ Đức B từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/7/2021.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là người chưa thành niên, lao động tự do, thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình là chính.

- Ngoài ra còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo đối với các bị cáo, bị hại, người đại diện, người bào chữa.

\* Tại phiên tòa: Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

\* Người bào chữa cho các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng : điểm h khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của BLHS, xử dưới khung hình phạt cho các bị cáo vì : các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; thiệt hại không lớn và đã bồi thường cho bị hại i cũng như bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Mặt khác các bị cáo đều dưới 18 tuổi, khi phạm tội chưa đủ 17 tuổi nên khả năng nhận thức , điều khiển hành vi còn hạn chế so với người trưởng thành. Hoàn cảnh gia đình các bị cáo bố đã mất, mẹ một mình phải chăm sóc, nuôi dưỡng cả phần việc của mẹ và bố.

\* Người đại diện theo pháp luật của các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét lời bào chữa của trợ giúp viên cũng như xem xét xử phạt các bị cáo hình phạt nhẹ nhất để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

\* Người bào chữa của bị hại : Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của bị hại.

\* Bị hại, đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật cho bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất , gia đình đã nhận lại toàn bộ số tiền bị mất cũng như tiền bồi thường từ gia đình các bị cáo . Bản thân các bị cáo cũng là người quen biết và đã gửi lời xin lỗi đến bị hại và gia đình bị hại.

\* Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại và gia đình bị hại cũng

nghĩa gia đình các bị cáo và đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng lương khoan hồng của pháp luật và được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa, bị hại, người đại diện và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo, bị hại, người đại diện, người bào chữa không có khiếu nại, kiến nghị gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra, cáo trạng truy tố. Các bị cáo khai: Khoảng 21 giờ ngày 01/7/2021 tại khu vực Trạm biển thế gần nhà thờ Đông Thành, thuộc địa phận thôn Đông La, xã Nam Hải, huyện Tiên Hải. Các bị cáo Trần Văn Điện, Vũ Đức Ba đã dùng vũ lực đâm đá, đập bị hại Trần Văn Thanh - sinh ngày 14/6/2006 làm cho Trần Văn Thanh sợ hãi mà phải giao nộp số tiền của mình mang đi mua nước ngọt là 40.000đ cho các bị cáo. Sau đó còn tiếp tục đe dọa Thanh không được báo Công an cũng như kể cho ai biết sự việc.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, là chứng cứ buộc tội lẫn nhau và hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa như: Đơn trình báo, lời khai của bị hại Trần Văn T; Sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện Tiên Hải lập; Lời khai của anh Trần Văn H; Lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Văn D cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Hành vi của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến thân thể, sức khỏe người khác và tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn công cộng, nếp sống văn hóa trong khu dân cư, gây dư luận bức xúc trong nhân dân. Các bị cáo đều từ 16 đến dưới 18 tuổi đã có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do lười lao động mà vẫn muốn có tiền tiêu sài cá nhân đã dùng vũ lực đâm đá, đập và đe dọa bị hại để lấy tài sản của bị hại bất chấp bị hại mới dưới 16 tuổi. Mặc dù biết hành vi cướp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện bất chấp quy định của pháp luật.

[5]. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Trần Văn Đ, Vũ Đức B đã phạm vào tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là có căn cứ, đúng pháp luật.

**Điều 168. Tội Cướp tài sản**

1. Người nào dùng vũ lực ; đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây , thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Có tổ chức;

...

e) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu hoặc người không có khả năng tự vệ;

...

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[6]. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều thống nhất tiếp nhận ý chí của nhau, cùng nhau thực hiện tội phạm với vai trò là người thực hành, mong muốn được hưởng lợi như nhau. Tuy nhiên bị cáo Đ là người khởi sự, dùng vũ lực đối với bị hại i, bản thân bị cáo Đ có nhân thân xấu : đã bị kết án về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác do đó vai trò của bị cáo Đ sếp trên bị cáo B . Bị cáo B là người tiếp nhận ý định chiếm đoạt tài sản từ bị cáo Đ, khi bị hại đưa tiền bị cáo đã nhận lấy và bỏ vào túi , bị cáo B còn tiếp tục đe dọa bị hại không được tố giác với cơ quan có thẩm quyền, bản thân bị cáo B có nhân thân xấu : đã bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác , 01 lần bị kết án về tội “gây rối trật tự công cộng” vì vậy bị cáo B có vai trò xếp sau bị cáo Đ trong việc thực hiện hành vi phạm tội.

[7]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Tại bản án số 49/2021/HSST ngày 24/8/2021 đối với bị cáo Trần Văn Đ đã có hiệu lực pháp luật , tuy nhiên tội phạm bị cáo Đ bị xử quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự mà theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự thì bản án này bị cáo được coi là không có án tích . Do đó các bị cáo Đ, B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải; đã khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và

bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo , đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu: bị cáo Điện đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác (một lần vào tháng 10/2020 và một lần trong vụ án này), bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo B đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác , 01 lần bị kết án về tội “gây rối trật tự công cộng”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo vừa xâm phạm thân thể , sức khỏe và tài sản của người khác, bị hại là người dưới 16 tuổi. Trong một thời gian ngắn các bị cáo liên tục phạm tội , đặc biệt trong thời gian áp dụng biện pháp ngăn chặn “cầm đi khỏi nơi cư trú” các bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 và áp dụng khoản 1 điều 54 của Bộ luật hình sự xử dưới khung đôi với các bị cáo là không có căn cứ.

[8]. Tuy nhiên khi xem xét , quyết định hình phạt đối với các bị cáo , HĐXX thấy các bị cáo khi phạm tội đều là người chưa thành niên , vẫn chưa đủ 17 tuổi. Do đó việc nhận thức và điều khiển hành vi của các bị cáo vẫn còn hạn chế so với người trưởng thành.

[9]. Với tính chất , mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, vai trò cũng như nhân thân của các bị cáo Trần Văn Đ , Vũ Đức B sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy các bị cáo này không thể tự cải tạo , do đó cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo , giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[10]. Về hình phạt bổ sung : Các bị cáo đều là người chưa thành niên , không có nghề nghiệp ổn định , sống phụ thuộc vào gia đình . Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp quy định tại khoản 6 Điều 91 của Bộ luật hình sự.

[11]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, gia đình bị hại và gia đình các bị cáo đã thực hiện bồi thường xong cho nhau. Bị hại, gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[12]. Trong vụ án này còn có sự việc xô xát đánh nhau giữa Trần Văn Đ và Trương Văn C tại quán nước ông Trần Văn Đ 1 tại thôn Đ, xã N, huyện T. Do Trần Văn Đ từ chối giám định thương tích và cho rằng do say rượu nên Đ và C có mâu thuẫn đánh nhau, thương tích do C gây ra với Đ không đáng kể, Đ và C chỉ dùng tay chân đánh nhau. Vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn Đ và Trương Văn C về hành vi “xâm phạm sức khỏe người khác” là đúng quy định của pháp luật.

[13]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ , Vũ Đức B phạm tội "Cướp tài sản".

**2. Về hình phạt:**

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 và Điều 104 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Đ, xử phạt: bị cáo Trần Văn Đ 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án: 49/2021/HSST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải , tỉnh Thái Bình đối với bị cáo Trần Văn Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” . Hình phạt chung bị cáo Trần Văn Đ là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/7/2021.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đức B, xử phạt: bị cáo Vũ Đức B 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/7/2021.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Trần Văn Đ, Vũ Đức B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người đại diện , người bào chữa , bị hại , đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại , báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**\*Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Các bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện; Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ CAH Tiền Hải;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- THA Dân sự, CA huyện Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

( đã ký)

**Vũ Văn Lợi**



**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Mã Siêu**

**Vũ Thị Hiền**

**Vũ Văn Lợi**